

Cải thiện khả năng tự học của sinh viên ngành truyền thông đa phương tiện tại Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng sau giai đoạn Covid-19

Huỳnh Vũ Thạch

Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng

TÓM TẮT

Kỹ năng tự học của sinh viên là quá trình sinh viên tự trau dồi kiến thức bằng trải nghiệm từ cuộc sống và đọc sách vở. Kỹ năng tự học dựa trên khả năng tư duy phân tích và phản biện, từ đó hình thành kiến thức mới. Trong thời đại ngày nay, khi việc học đề cao tính tự giác và khả năng tự học của sinh viên, việc dạy và học cũng cần có nhiều thay đổi để thích nghi với xu hướng mới. Kết quả nghiên cứu về “Khả năng tự học của sinh viên ngành Truyền thông đa phương tiện, Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng sau giai đoạn Covid-19” chỉ ra những nguyên nhân chủ quan và khách quan khiến việc tự học còn thiếu hiệu quả. Từ đó, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm giúp nâng cao khả năng tự học của sinh viên và giúp cho hoạt động tự học của sinh viên đạt kết quả tốt.

Từ khóa: khả năng tự học, ngành Truyền thông đa phương tiện, Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng, Covid-19

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tự học là cách thức vận dụng lý thuyết để giúp hiểu rõ và tiếp cận được những quan điểm rộng hơn trong thực hành và trong nghiên cứu phương pháp luận [1]. Tự học không chỉ nhằm mục đích nâng cao chất lượng thực hành mà còn mở ra cơ hội để tranh luận công khai trong cộng đồng học thuật, đóng góp vào nền tảng kiến thức của giáo viên [2].

Đặc điểm của tự học là có sự tham gia của những người bạn phản biện [3], như vậy tự học có thể giúp kết nối với những cách tiếp cận khác nhau thông qua khả năng tập trung và đúc kết thông tin, kinh nghiệm của chính mình.

Trong xã hội ngày càng chú trọng sự học và đề cao tinh thần độc lập như hiện nay, việc học không chỉ được xem là một trong những ưu tiên hàng đầu trong hành trình hoàn thiện của mỗi người, mà phương pháp học – cách học cũng là điều cần xem xét, vận dụng sao cho việc tích lũy tri thức hiệu quả. Trong bối cảnh đó, trường Đại học quốc tế Hồng Bàng xác định triết lý giáo dục nhân bản, tinh thần khai phóng, lấy

con người làm trung tâm, mang sứ mệnh đào tạo thế hệ sinh viên có trí tuệ, tâm hồn, thể lực và kỹ năng vượt trội để sống hạnh phúc, hội nhập quốc tế và trở thành công dân toàn cầu có trách nhiệm. Để làm được điều đó, việc rèn luyện và đào tạo cho sinh viên chủ động trong học tập và phát triển năng lực cá nhân là điều cần được quan tâm. Đặc biệt, sau giai đoạn Covid-19, mọi hoạt động học tập trở lại bình thường nhưng phát triển theo một hướng mới: tích hợp công nghệ trong việc dạy và học, nâng cao năng lực và sự chủ động trong việc thu nạp kiến thức, điều này đòi hỏi sinh viên cần phát huy hơn nữa khả năng tự học.

Bài viết thu thập ý kiến đánh giá của các sinh viên đang học năm III và năm IV ngành Truyền thông đa phương tiện, đều trải qua giai đoạn trước, trong và sau thời điểm dịch Covid-19, từ đó đúc kết ra những nhận định, đánh giá bản thân về khả năng, năng lực tự học của mình. Tác giả tham khảo thêm ý kiến giảng viên, sinh viên trong ban cán sự, từ đó đề xuất một số giải pháp cải thiện khả năng tự học của sinh viên ngành Truyền thông đa phương tiện, tăng sự

Tác giả liên hệ: ThS. Huỳnh Vũ Thạch
Email: thachhv@hiu.vn

hiệu quả và tạo sự hứng thú cho sinh viên trong quá trình học tập tại trường.

2. MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Mục tiêu nghiên cứu

Nhằm cho thấy nhận thức và khả năng thực hiện việc tự học của sinh viên, nhất là trong và sau giai đoạn Covid-19, đánh giá những ưu điểm và nhược điểm của phương pháp học tập này, từ đó đề xuất một số giải pháp để cải thiện khả năng tự học của sinh viên ngành Truyền thông đa phương tiện trong thời gian tới.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Tác giả tiến hành khảo sát 30 sinh viên ngành Truyền thông đa phương tiện, khóa 2020-2021 và 18 sinh viên ngành Truyền thông đa phương tiện, khóa 2019-2020 đang học tại Khoa khoa học xã hội (Trường Đại học quốc tế Hồng Bàng) ngay trong năm học 2022-2023 thông qua bảng câu hỏi được gửi đến các bạn và thu thập ý kiến phản hồi. Bảng câu hỏi khảo sát dựa trên các nghiên cứu trước đây, kết hợp với tình hình thực tế tại Trường và bối cảnh hoạt động dạy – học sau giai đoạn Covid-19, được gửi trực tiếp để khảo sát ý kiến các em sinh viên đang học về khả năng tự học của các bạn.

Tác giả cũng trao đổi thêm với một số giảng viên tham gia giảng dạy tại ngành Truyền thông đa

tập của sinh viên.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Kết quả khảo sát về nhận thức tự học của sinh viên sau Covid-19

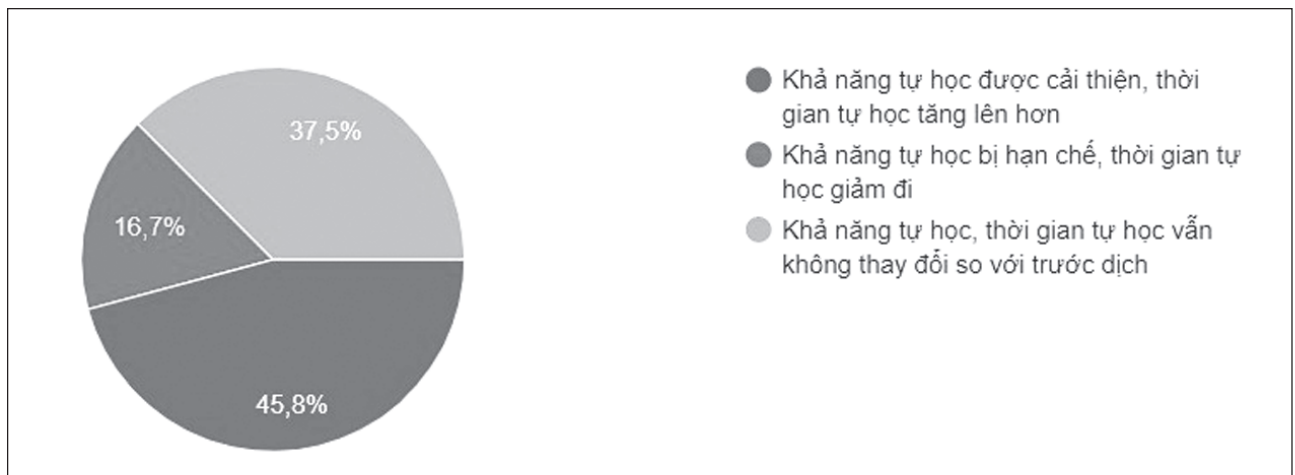
Kết quả khảo sát sinh viên về nhận định ý thức tự học của bản thân thay đổi ra sao sau giai đoạn dịch Covid-19 được thể hiện qua Hình dưới đây:

Kết quả ghi nhận có 22/48 sinh viên (45.8%) nhận định sau Covid-19, ý thức tự học nâng lên và khả năng cũng như thời gian dành cho việc tự học được tăng thêm so với thời điểm trước dịch. Chỉ có 8/48 sinh viên (16.7%) cho rằng thời gian dành cho việc tự học giảm đi. Ngoài ra còn có 18/48 (37.5%) cho biết việc tự học không thay đổi so với trước dịch.

Nhìn chung sinh viên đã có sự chủ động hơn trong việc tự học hoặc chỉ ít vẫn duy trì thói quen tự học, không thay đổi so với trước khi Covid-19 (tổng tỉ lệ 83.3%). Điều này cho thấy dù cách thức thực hiện có hiệu quả hay không, sinh viên đa số vẫn nhận thức rõ sự quan trọng của việc tự học thông qua việc duy trì hoặc nâng cao thời gian dành cho việc tự học.

3.2. Kết quả khảo sát về thời gian dành cho việc tự học của sinh viên

Kết quả khảo sát về thời gian tự học của sinh viên hiện nay được thể hiện qua Hình dưới đây:



Hình 1. Kết quả khảo sát sinh viên về nhận thức tự học của bản thân thay đổi ra sao sau giai đoạn dịch Covid-19

phương tiện và bạn sinh viên lớp trưởng ngành Truyền thông đa phương tiện, khóa 2020-2021 để làm rõ hơn một số nội dung liên quan đến câu hỏi khảo sát và kết quả thu thập được, qua đó tìm ra cách thức nâng cao khả năng chủ động trong học

Kết quả ghi nhận có 24/48 (50%) sinh viên dành thời gian tự học mỗi ngày, trung bình từ 1 đến 3 tiếng. Sinh viên cũng cho biết thêm thời gian tự học trước tiên là dành cho việc hoàn thành các bài tập, bài luận hay bài thực hành nhỏ được giao về nhà, phần còn

lại là dành cho việc đọc tài liệu và sách tham khảo, ngoài ra sinh viên còn dành thời gian để xem thêm thông tin, tin tức khác nhau liên quan đến lĩnh vực truyền thông. Có 6/48 (12.5%) dành thời gian rất nhiều cho việc tự học – hơn 3 tiếng/ngày; và cũng có 25% số sinh viên khảo sát (12/48 em) còn chưa dành nhiều thời gian để tự học khi chỉ tự học khoảng vài lần 1 tuần (mỗi lần khoảng 1 tiếng).

Nhìn chung, thời gian dành cho việc tự học của sinh viên có nhiều sự chênh lệch, tùy thuộc vào mức độ đầu tư vào việc học cũng như mục đích tích lũy kiến thức của sinh viên. Thời gian nhiều hay ít không nói chính xác được tính hiệu quả của việc tự học, nhưng cũng cho thấy có sự khác biệt lớn trong việc sinh viên dành thời gian cho việc học.

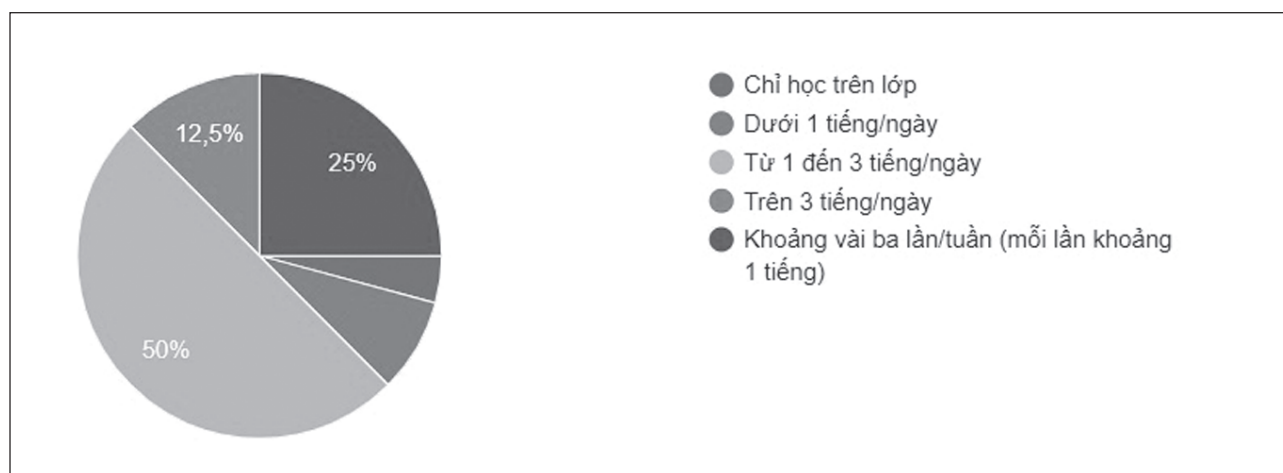
online và các trang web online về học tập.

3.4. Những hạn chế và khó khăn trong việc tự học của sinh viên

Kết quả khảo sát về hạn chế của việc tự học hiện nay được thể hiện qua Hình dưới đây:

Dựa vào kết quả khảo sát, kết hợp việc trao đổi, phỏng vấn ý kiến các giảng viên tham gia công tác giảng dạy, có thể đúc kết được một số nguyên nhân và hạn chế trong việc tự học của sinh viên, bao gồm:

- Về ý thức bản thân trong việc tự học: Sinh viên hầu hết đều nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của người học, tuy nhiên có một số bạn vẫn mang tâm lý học để đối phó, đi học chỉ mong sao thi đậu, qua môn và có tấm bằng mà không ý thức về việc đi học còn để



Hình 2. Kết quả khảo sát sinh viên về thời gian đầu tư cho việc tự học

3.3. Kết quả khảo sát về tính hiệu quả trong việc tự học của sinh viên

Kết quả khảo sát về tính hiệu quả trong việc tự học của sinh viên hiện nay được thể hiện qua Hình dưới đây:

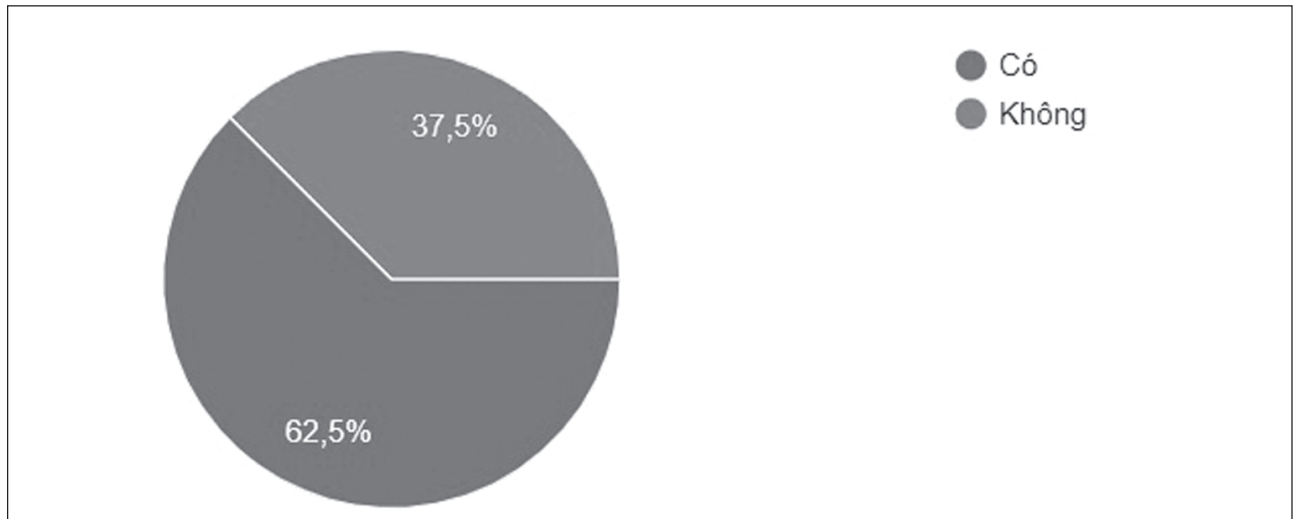
Một câu hỏi đánh giá về việc “Dịch Covid-19 và thời gian dạy-học online có góp phần giúp bạn cải thiện/nâng cao khả năng tự học không?” đã nhận về ý kiến trả lời là “Có” – với 30/48 (62.5%) so với ý kiến trả lời là “Không” – với 18/48 (37.5%).

Như vậy, có thể thấy dịch Covid-19 đã làm thay đổi nhận thức của sinh viên và buộc sinh viên thích nghi với “tình hình mới”. Trong đó, ngoài việc sinh viên làm quen với phương pháp học online, các bạn cũng có sự chủ động hơn trong việc tự học, khi bối cảnh xã hội 2 năm qua buộc sinh viên hạn chế đến lớp mà chủ yếu tích lũy tri thức thông qua tài liệu, giáo trình

tích lũy tri thức, tiếp thu kinh nghiệm, và tự trao đổi bản thân

- Về khả năng sắp xếp thời gian, lên kế hoạch cho việc tự học: Sinh viên vẫn còn yếu kỹ năng quản lý thời gian, hoặc sinh viên còn có nhiều công việc khác, nhiều mối bận tâm khác (đi làm thêm, đi học thêm các kỹ năng...) nên ít dành thời gian cho việc nghiên cứu, tự học các môn trong chương trình đại học.

- Về giáo trình, tài liệu hỗ trợ việc tự học: Hiện nay giáo trình các môn thuộc ngành Truyền thông đa phương tiện rất đa dạng, nhưng tập trung ở một số lĩnh vực thu hút sự quan tâm của công chúng hoặc có nhu cầu về lao động cao (truyền thông kỹ thuật số, báo điện tử, mạng xã hội, PR-quảng cáo). Ngược lại, giáo trình có nội dung ở nhóm kiến thức nền tảng và các lĩnh vực khác mang tính truyền thống hoặc có nhu cầu lao động thấp (báo in, nghiên cứu khoa học,



Hình 3. Kết quả khảo sát sinh viên về tính hiệu quả trong việc tự học của sinh viên

xã hội học...) còn hạn chế, khiến sinh viên gặp khó khăn trong việc lựa chọn tài liệu phù hợp theo từng môn hoặc khó khăn trong việc tìm kiếm giáo trình.

Một yếu tố khác cũng cần xem xét, đó là về vai trò hướng dẫn của giảng viên: cũng là một yếu tố quan trọng có thể ảnh hưởng đến khả năng tự học của sinh viên. Phương pháp giảng dạy không tạo sự hứng thú trong môn học, giảng viên không đặt ra yêu cầu hoặc gợi mở những vấn đề cần tìm hiểu, nghiên cứu thì cũng sẽ không thúc đẩy sinh viên chủ động tìm kiếm thông tin hoặc chủ động tự học để mở mang kiến thức.

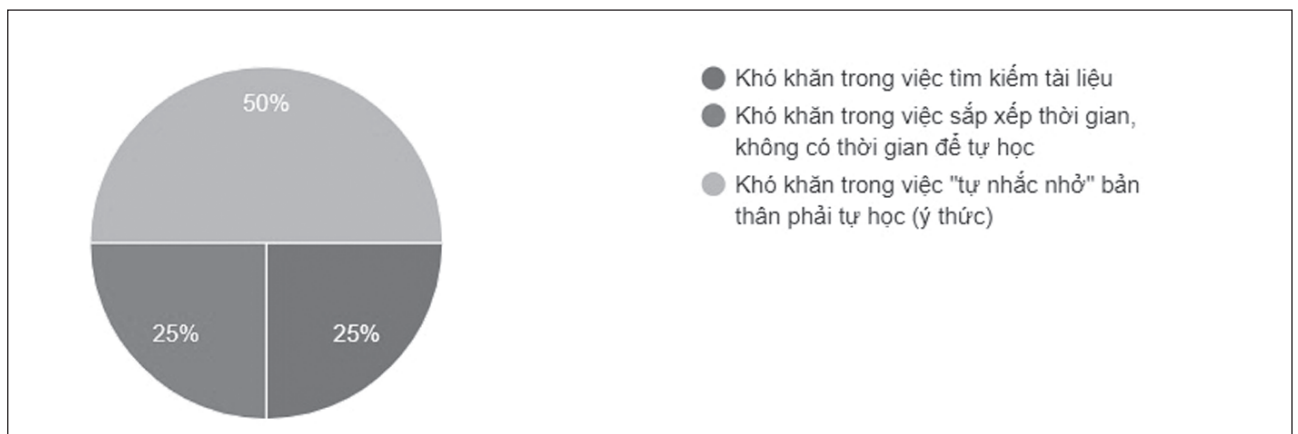
3.5. Đề xuất giải pháp cải thiện khả năng tự học của sinh viên

Trong việc thực hiện các biện pháp để cải thiện khả năng tự học của sinh viên, có bốn vấn đề cần quan tâm giải quyết:

- Một là, nâng cao nhận thức của sinh viên về việc tự

học. Ngay từ khi sinh viên bước vào năm I, cố vấn học tập và giảng viên các môn học cần truyền cho các bạn sinh viên tinh thần học tập tốt và mục đích học tập cụ thể. Sinh viên cần xác định rõ kiến thức tiếp thu ở giảng đường đại học là chưa đủ, mỗi sinh viên đều phải tự trang bị thêm cho mình những tri thức khác ở bên ngoài nhà trường, thông qua sách vở, tài liệu tham khảo hoặc kinh nghiệm thực tế. Giảng viên cũng cần nhấn mạnh để sinh viên hiểu trong bối cảnh nhiều cạnh tranh hiện nay.

- Hai là, nâng cao chất lượng giảng dạy và quản lý lớp học của giảng viên. Giảng viên không tham gia hoạt động tự học của sinh viên nhưng sẽ là nhân tố vô cùng quan trọng, thúc đẩy sinh viên tự học và nếu duy trì lâu dài, đều đặn sẽ giúp sinh viên hình thành khả năng tự học. Thông qua việc giảng dạy, truyền kiến thức, giảng viên cần đưa ra những yêu cầu, đặt ra câu hỏi, vấn đề mang tính chất gợi mở để sinh viên phải chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin để có kết



Hình 4. Kết quả khảo sát sinh viên về hạn chế của việc tự học

quả, câu trả lời. Giảng viên cũng có thể linh hoạt, quy định phần tìm hiểu này thành các bài tập lấy điểm (điểm cộng, điểm thưởng). Giảng viên cũng có nhiều hình thức khác nhau để khuyến khích sinh viên chủ động hơn trong việc tự học, có thể bằng điểm số (như một cách để kích thích sự tìm tòi của sinh viên), thực hiện phân bố bài giảng và truyền đạt thông tin theo hướng gợi mở (đặt ra vấn đề và cho sinh viên câu hỏi mang tính thách thức, buộc sinh viên có động lực thúc đẩy để tự đi tìm câu trả lời).

- Ba là, ở góc độ ngành Truyền thông đa phương tiện, Ban chủ nhiệm bộ môn và các cố vấn học tập nên có những buổi xem xét, rà soát về chương trình đào tạo cũng như trao đổi với các giảng viên giảng dạy để đề xuất, thống nhất phương thức đào tạo, khuyến khích việc cải thiện khả năng tự học của sinh viên một cách dần trải ở nhiều môn (thay vì chỉ mang tính chất hình thức, hoặc chỉ áp dụng ở số ít môn). Việc phát huy tính tự học nếu được triển khai đồng bộ, trải dài ở nhiều môn và nhiều học kỳ sẽ dần tạo thành thói quen và ý thức tự giác ở các em. Ban chủ nhiệm khoa có thể chủ động trong việc phân chia môn học đồng đều theo học kỳ, chọn lọc các môn nổi trội về tính tự học, có yêu cầu cao về việc tự học, sau đó phân bổ đồng đều để các môn học đều xuất hiện ở mỗi học kỳ (thay vì chỉ tập trung vào 1-2 học kỳ). Trong nội dung bài giảng, cần đề xuất việc tăng bài tập thực hành, bài thu hoạch, tiểu luận, ... là những bài tập đòi hỏi sinh viên phải chủ động tìm kiếm thông tin, tài liệu

để hoàn thành yêu cầu.

- Bốn là, cần thống kê và cung cấp tài liệu cho sinh viên một cách bài bản. Để làm được việc này, cần tập hợp thông tin cụ thể, chi tiết về các giáo trình tham khảo cho từng môn. Sau đó, tiến hành tìm kiếm và cung cấp cách thức để sinh viên dễ dàng tiếp cận nguồn tài liệu tham khảo một cách rộng rãi. Đây cũng là yếu tố quan trọng giúp sinh viên không gặp khó khăn trong quá trình sử dụng tài liệu, từ đó phát huy thêm năng lực tự học của sinh viên.

4. KẾT LUẬN

Việc tự học có đạt hiệu quả hay không trước hết phải do bản thân sinh viên/người học tự mong muốn và tự cố gắng đi cùng với mục tiêu cụ thể. Khi đó, bản thân mình mới có động lực để có thể tự học hỏi, không ngừng trao đổi và nâng cao suy nghĩ, nhận thức về việc không ngừng bồi dưỡng kiến thức, bồi đắp kỹ năng mềm cho bản thân. Khi sinh viên có nhận thức và suy nghĩ rõ ràng như vậy về vấn đề tự học thì các bạn sẽ bớt cảm thấy áp lực về việc “học” và khi đó sẽ có động lực tự tìm tòi và học hỏi hơn. Khả năng tự học của sinh viên, bên cạnh đó, cũng là một quá trình lâu dài, rất cần sự hỗ trợ từ phía giảng viên, nhà trường hay gia đình. Chỉ khi sinh viên trui rèn được khả năng tự học và sự tự giác trong việc tiếp thu tri thức, khi đó sinh viên mới hoàn thiện bản thân không chỉ ở trên ghế nhà trường mà còn về lâu dài sau khi ra trường, trong cuộc sống sau này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] LaBoskey, V. K. “The methodology of self-study and its theoretical underpinnings,” *International Handbook of Self-study of Teaching and Teacher Education Practices*, Volume 1, trang số 817–869, 2004. DOI:10.1007/978-1-4020-6545-3_21

[2] Vanassche, E. & Kelchtermans, G. “The state of the art in Self-Study of Teacher Education Practices:

a systematic literature review”. *Journal of Curriculum Studies*, Volume 47, số 4, trang 508-528, 2015. DOI: 10.1080/00220272.2014.995712

[3] Schuck, S. & Russell, T. “Self-Study, Critical Friendship, and the Complexities of Teacher Education,” *Studying Teacher Education*, Volume 1, số 2, trang 107-121, 2005. DOI: 10.1080/17425960500288291

Improving the self-study ability of multimedia communication students at Hong Bang International University post - Covid-19

Huynh Vu Thach

ABSTRACT

Students' self-study skills are the process that students improve knowledge through experience from life and

read books. Self-study skills are based on the ability to think analytically and critically, thereby forming new knowledge. In today's era, when students learning promotes self-discipline and self-study ability, teaching and learning also need many changes to be adapted to new trends. The research results on "Improving the self-studying ability of Multimedia communication students at Hong Bang International University post-Covid-19" indicate the subjective and objective reasons that make self-study less effective. From there, the author proposes some solutions to improve students' self-study ability and help students' self-study activities to achieve good results.

Keywords: *self-study ability, Multimedia communication, Hong Bang International University, Covid-19*

Received: 16/05/2023

Revised: 01/06/2023

Accepted for publication: 04/06/2023